

Bản án số: **51/2018/HSST**

NHÂN DANH

Ngày 12 tháng 10 năm 2018

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lâm Quang Tụng**

Bà **Nguyễn Thị Tuyết**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Ngô Thị Hà Thu** - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Vương Thị Đàm Chuyên** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2018/HSST ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THANH M** - Sinh ngày: 13/7/1979; Nơi ĐKKHKT: khu 6 - xã P - huyện N - tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: **Phạm Đức C** - sinh năm 1950 (đã chết); Mẹ đẻ: **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1953; Vợ: **Nguyễn Thị X** - sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con: có 2 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010). Vợ con bị can hiện ở huyện L - thành phố H; Tiền án, tiền sự: không; Bị can **Nguyễn Thanh M** bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018. Hiện đang tại ngoại tại xã P - N - T (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/5/2018 **Nguyễn Thanh M** - sinh năm 1979, HKTT khu 6 - xã P - N - T bắt ô tô khách đi từ T đến thành phố H để mua ma túy (heroin) về sử dụng. Khi đến khu vực cầu N - thành phố H, **Nguyễn Thanh M** xuống xe. Tại đây, M gặp và đặt vấn đề với một người nam giới không quen biết lái xe ôm hỏi mua 200.000 đồng heroin. Người này đồng ý và yêu cầu M phải trả thêm 50.000 đồng tiền công đi mua ma túy, M đồng ý và đưa tiền cho người này. Người nam giới cầm tiền rồi điều khiển xe máy đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho M 01 gói ma túy (heroin) được bọc bên ngoài một lớp giấy màu trắng. M cầm gói ma túy rồi đi vào nhà nghỉ gần đó để thuê phòng nghỉ qua đêm. Tại phòng nghỉ, M lấy gói ma túy vừa mua chia thành 02

phần rồi gói lại cất vào bên trong chiếc ví của M. 12 giờ ngày 23/5/2018 M bắt ô tô khách về T, đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày xe ô tô đi qua khu vực ngã ba thuộc khu 11 - Xã P - N - T thì M xuống xe.

Ngay sau đó tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang M đang tàng trữ trái phép 02 gói ma túy (heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật. Vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) gói giấy đều có mặt ngoài và mặt trong màu trắng bên trong các gói đều chứa các cục, bột màu trắng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel gắn kèm 02 thẻ sim; 01 CMND mang tên Nguyễn Thanh M; 01 chiếc ví giả da màu nâu.

Cùng ngày 23/5/2018, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 (hai) gói giấy thu giữ của Nguyễn Thanh M. Tại bản kết luận số 573/KLGĐ ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,358 gam, loại Heroine”.

Ngày 26/5/2018, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Thọ chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cùng vật chứng đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phù Ninh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh M khai nhận bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành C1 và với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh - Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Thanh M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015 phạt bị cáo Nguyễn Thanh M từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/5/2018 đến 31/5/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 23/5/2018, Nguyễn Thanh M - sinh năm 1979, HKTT khu 6 - xã P - N - T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,358 gam heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo, người làm chứng, người liên quan; phù hợp với vật chứng vụ án được giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh M đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án thuộc loại tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị xã hội lên án gay gắt bởi vì nó là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được hành vi phạm tội của mình và sửa chữa những sai lầm của bản thân.

[6] Về nguồn gốc số ma túy (Hêrôin) do M khai mua của một người không biết tên ở thành phố H về với mục đích để về sử dụng.

[7] Trong vụ án này, Nguyễn Thanh M khai mua ma túy của một người nam giới lái xe ôm ở khu vực cầu N - thành phố H mà M khai đã bán ma túy (heroine) cho M vào ngày 19/5/2018 và 23/5/2018, M không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh không có căn cứ làm rõ.

[8] Trong vụ án này, ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên, Nguyễn Thanh M còn khai nhận: ngày 17/5/2018, Nguyễn Thành C1 - sinh năm 1984, HKTT khu 10 - xã P - N - tỉnh T đưa cho M số tiền 680.000 đồng nhờ M mua hộ ma túy (heroine). M đồng ý và ngày 19/5/2018 M bắt xe ô tô khách đi từ T xuống H và gặp một người nam giới không quen biết lái xe ôm để mua ma túy (heroine) cho C1. M dùng toàn bộ số tiền C1 đưa cho để mua ma túy rồi đem về giao lại số ma túy này cho C1. Nhận được ma túy, C1 có cho M một ít để sử dụng, số ma túy (heroine) còn lại C sử dụng một mình hết. Quá trình điều tra không chứng minh được M bán ma túy cho C1. Mặt khác số ma túy các đối tượng đã sử dụng hết. Nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh không có căn cứ để xử lý. Ngoài ra Nguyễn Thanh M và Nguyễn Thành C1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Phù Ninh

đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì niêm phong số 573/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số IMEI 1: 352120088340765 và số IMEI 2: 352120088340773 gắn thẻ sim số: 0962478823 và 0975859067. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay là điện thoại của bị cáo không sử dụng trong vụ án này nên trả lại cho bị cáo.

- Trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân số 132066183 mang tên Nguyễn Thanh M; 01 (một) ví giả da màu nâu cho bị cáo Nguyễn Thanh M.

[12] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của bị cáo Cơ quan điều tra đã xác định bị cáo không có tài sản cá nhân nào. Ngôi nhà bị cáo hiện nay đang ở cùng mẹ đẻ là của bà Nguyễn Thị H, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[13] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh M** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 9 ngày (từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018). Bị cáo còn phải chấp hành là 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Khoản 1, 2 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 573/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số IMEI 1: 352120088340765 và số IMEI 2: 352120088340773 gắn thẻ sim số: 0962478823 và 0975859067; trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân số 132066183 mang tên Nguyễn Thanh M; 01 (một) ví giả da màu nâu.

Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh M phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã P;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 12 tháng 10 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Quang Tụng

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với:

NGUYỄN THANH MINH - Sinh ngày: 13/7/1979;

Nơi ĐKKHTT: khu 6 - xã Phú Lộc - huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

3. Căn cứ vào điểm khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Bị cáo Nguyễn Thanh Minh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

4. Hình phạt:

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Minh** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 9 ngày (từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018). Bị cáo còn phải chấp hành là 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

Về xử lý vật chứng: Khoản 1, 2 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 573/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh Minh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số IMEI 1: 352120088340765 và số IMEI 2: 352120088340773 gắn thẻ sim số: 0962478823 và 0975859067; trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân số 132066183 mang tên Nguyễn Thanh Minh; 01 (một) ví giả da màu nâu.

Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Minh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 12 tháng 10 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Vân

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phù Ninh, ngày 13 tháng 11 năm 2018

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Phù Ninh.

Thông báo cho UBND xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ biết kết quả xét xử hình sự sơ thẩm đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH MINH - Sinh ngày: 13/7/1979;

Nơi ĐKKTT: khu 6 - xã Phú Lộc - huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Phạm Đức Chính - sinh năm 1950 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hồng - sinh năm 1953;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Minh** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 9 ngày (từ ngày 23/5/2018 đến ngày 31/5/2018). Bị cáo còn phải chấp hành là 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Khoản 1, 2 điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 573/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh Minh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số IMEI 1: 352120088340765 và số IMEI 2: 352120088340773 gắn thẻ sim số: 0962478823 và 0975859067; trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân số 132066183 mang tên Nguyễn Thanh Minh; 01 (một) ví giả da màu nâu.

Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Minh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ thông báo cho UBND xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ được biết.

Nơi nhận:

NINH

- UBND nơi b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ

